

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày 25/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Vũ Minh Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cường, ông Nguyễn Việt Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TL-HSST ngày 21/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 17/11/2022 đối với bị cáo:

Vũ Văn H, sinh năm 1995;

HKTT: Khu 2, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Vũ Văn O, đã chết và bà Nguyễn Thị Vân N, đã chết; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Vợ: Nguyễn Thị Hương S, sinh năm 1992; con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. **Chị Bàn Thị X**, sinh năm 1999; có đơn xin xét xử vắng mặt

HKTT: Xóm 6, xã Th, huyện Y, tỉnh M

2. **Chị Nguyễn Thị E**, sinh năm 1995; có đơn xin xét xử vắng mặt

HKTT: Số 8/41A đường Kh, phường C, quận K, thành phố Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 15 phút ngày 28/6/2022, tại khách sạn G, địa chỉ: Đường Đ, khu 10, phường P, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Bắc Ninh đã phối hợp cùng Công an phường P, thành phố Bắc Ninh kiểm tra phát hiện:

- Tại phòng 506 có 02 đối tượng tự khai nhận là Tô Văn L, sinh năm 1984, HKTT: Khu Tr, phường D, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh và Bàn Thị X, sinh năm 1999, HKTT: Xóm 6, xã Th, huyện Y, tỉnh M đang có hành vi mua bán dâm.

- Tại phòng 507 có 02 đối tượng tự khai nhận là Đỗ Văn I, sinh năm 1980, HKTT: Khu So, phường R, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh và Nguyễn Thị E, sinh năm 1995, HKTT: Số 8/41A đường Kh, phường C, quận K, thành phố Th đang có hành vi mua bán dâm.

Vật chứng thu giữ:

- Thu tại mỗi phòng 01 bao cao su đã qua sử dụng;

- Tại cơ quan điều tra, H tự nguyện giao nộp số tiền 7.500.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu đen, lắp sim 0904329197; X tự nguyện giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone 6 màu trắng, E tự nguyện giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone 6 màu trắng; I tự nguyện giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng cát.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, các đối tượng khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 27/6/2022, Đỗ Văn I và bạn mình là Tô Văn L có nhu cầu mua dâm. I đã nhắn tin vào số điện thoại 0904329197 của Vũ Văn H, sinh năm 1995, HKTT: Khu 2, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh nhờ tìm người bán dâm. H đồng ý và hai bên hẹn khi nào tìm được gái bán dâm thì đưa tới khách sạn G, địa chỉ: Đường Đ, khu 10, phường P, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Sau đó, H gọi điện tới số điện thoại 0981012374, nhờ 01 người phụ nữ tên là A (H không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, chỉ biết A quê ở quận Hà Đông, thành phố Hà Nội) tìm cho mình 02 gái bán dâm. Sau đó, H gửi hình ảnh của Bàn Thị X và Nguyễn Thị E qua phần mềm Zalo cho I. Hai bên thỏa thuận giá mua dâm “tàu nhanh” là 3.500.000 đồng/người, tổng hai người là 7.000.000 đồng. Sau đó, I còn chủ động nói sẽ thưởng riêng cho H 500.000 đồng khi đưa người tới. Tổng số tiền I đã thanh toán cho H là 7.500.000 đồng.

Sau khi liên hệ với X, A gửi cho X số điện thoại của H. X, H trực tiếp thỏa thuận giá cả bán dâm là H trả cho X 2.500.000 đồng, còn H được bao nhiêu tiền thì X không biết. Thỏa thuận xong, H tới chung cư TB đón X, đưa tới khách sạn G để bán dâm. Ngoài ra, H còn dùng số điện thoại và Zalo số 0904329197 liên lạc với Nguyễn Thị E. E cũng đồng ý bán dâm với giá 2.500.000 đồng và tự bắt taxi tới khách sạn G. Khi tới nơi, H, E thỏa thuận khi nào bán dâm xong thì xuống tầng 1, H sẽ chờ bên dưới thanh toán tiền. Sau khi X, E tới nơi, I thanh toán cho H 7.500.000 đồng bao gồm 7.000.000 đồng tiền mua dâm và 500.000 đồng tiền công môi giới như đã thỏa thuận. Trong khi X và E bán dâm cho L, I thì H ngồi chờ ở bên dưới. Khi các đối tượng đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, lập biên bản và tiến hành thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 185/CT-VKSTPBN ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Vũ Văn H về tội “Môi giới mại dâm” theo điểm đ, khoản 2, Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và thừa nhận Bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Môi giới mại dâm là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố phát biểu luận tội đã giữ nguyên cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã có đủ cơ sở kết luận Vũ Văn H phạm tội “Môi giới mại dâm”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm đ, khoản 2, Điều 328; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn H từ 36 đến 40 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Vivo màu đen, lắp sim 0904329197 là phương tiện phạm tội;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.500.000 đồng do phạm tội mà có.

Bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố là đúng, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 28/6/2022, tại khách sạn G, đường Đ, khu 10, phường P, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Bắc Ninh đã phối hợp cùng Công an phường P, thành phố Bắc Ninh tiến hành kiểm tra, phát hiện tại phòng 506, 507 có 02 đôi nam nữ đang thực hiện quan hệ tình dục, mua bán dâm với nhau. Cụ thể:

- Tại phòng 506 có 02 đối tượng tự khai nhận là Tô Văn L, sinh năm 1984, HKTT: Khu Tr, phường D, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh và Bàn Thị X, sinh năm 1999, HKTT: Xóm 6, xã Th, huyện Y, tỉnh M đang có hành vi mua bán dâm.

- Tại phòng 507 có 02 đối tượng tự khai nhận là Đỗ Văn I, sinh năm 1980, HKTT: Khu So, phường R, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh và Nguyễn Thị E, sinh năm 1995, HKTT: Số 8/41A đường Kh, phường C, quận K, thành phố Th đang có hành vi mua bán dâm.

Cơ quan điều tra đã làm rõ Vũ Văn H chính là đối tượng môi giới cho I, L, X, E nói trên đi mua bán dâm tại khách sạn G với giá thỏa thuận là 3.500.000 đồng/lần/khách; X, E nhận mỗi người 2.500.000 đồng/người tiền bán dâm, H được nhận toàn bộ phần tiền còn lại và thêm 500.000 đồng tiền công môi giới; tổng cộng số tiền H nhận từ hành vi môi giới mại dâm là 2.500.000 đồng.

Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Vũ Văn H phạm tội “Môi giới mại dâm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 328 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận không tốt trên địa bàn. Do vậy, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà bị cáo đã phạm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự. Bị cáo có tuổi đời còn trẻ, lười lao động nhưng lại muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cũng đã tác động với gia đình tự nguyện nộp 10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung để nhằm khắc phục hậu quả. Vì thế, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy bị cáo biết ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát thành phố Bắc Ninh, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt, biết tuân thủ pháp luật.

[4] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, xét thấy cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Ngày 29/6/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 6 màu trắng cho X; 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone 6 màu trắng cho Nguyễn Thị E, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime cho Đỗ Văn I là phù hợp;

- Đối với số tiền 7.500.000 đồng là tiền do phạm tội mà có; 01 điện thoại Vivo màu đen lắp sim 0904329197 là phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Đối với 02 chiếc bao cao su đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Liên quan trong vụ án này:

- Đối với Bàn Thị X và Nguyễn Thị E đã bị Công an thành phố Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán dâm (hình thức phạt tiền) là phù hợp;

- Đối với Đỗ Văn I và Tô Văn L là người mua dâm, cơ quan điều tra đã gửi giấy triệu tập nhiều lần nhưng các đối tượng trên hiện vắng mặt tại địa phương, khi nào có sẽ tiến hành xử lý sau;

- Đối với anh Nguyễn Thế Ng, sinh năm 1988, HKTT: Xã BL, huyện QV, tỉnh Bắc Ninh: Anh Ng là quản lý khách sạn G. Anh Ng không hề biết việc các đối tượng thuê phòng để mua bán dâm, do vậy cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh Ng là phù hợp;

- Đối với đối tượng tên A: X và H không khai rõ được tên tuổi, địa chỉ cụ thể của A, do vậy cơ quan điều tra tiếp tục xác minh số điện thoại A sử dụng, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội “Môi giới mại dâm”.

- Áp dụng điểm đ, khoản 2, khoản 4, Điều 328; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt: Vũ Văn H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2022. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/11/2022 để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng tại Biên lai thu tiền số: AA/2021/0001046 ngày 18/11/2022.

Về tang vật của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Vivo màu đen lắp sim 0904329197 là phương tiện phạm tội;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.500.000 đồng do phạm tội mà có.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Bắc Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Xác nhận bị cáo đã nộp toàn bộ tiền án phí tại Biên lai thu tiền số AA/2021/0001046 ngày 18/11/2022.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS TP. Bắc Ninh;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam/ Nhà tạm giữ;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phạm Vũ Minh Trang